

Số: 52 /QĐ-VNCCCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tài trợ cho các học sinh tham dự
“Trường hè toán học 2016” khu vực phía Nam

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
VIỆN NGHIÊN CỨU CAO CẤP VỀ TOÁN

Căn cứ Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 17/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển toán học giai đoạn 2010 đến 2020;

Căn cứ Quyết định số 2343/QĐ-TTg ngày 23/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán;

Căn cứ Quyết định số 1724/QĐ-BGDĐT ngày 8/5/2012 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Áp dụng thí điểm cơ chế tài chính đặc thù của Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán;

Căn cứ Quyết định số 5C/QĐ-VNCCCT ngày 19/02/2016 của Giám đốc Điều hành Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán về việc tổ chức “Trường hè toán học 2016” khu vực phía Nam;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tài trợ cho 127 (một trăm hai bảy) học sinh giỏi toán THPT tham dự “Trường hè toán học 2016” khu vực phía Nam thời gian từ ngày 24/7/2016 đến ngày 30/7/2016 tại Bình Phước

Danh sách 127 học sinh kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Các khoản tài trợ gồm: Học phí, chỗ ở tại Bình Phước, vé đi lại 2 chiều bằng tàu (ngồi mềm) hoặc ô tô khách, một phần tiền ăn.

Điều 3. Chánh Văn phòng, các bộ phận liên quan của Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán và các học sinh có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Bùi Văn Ga (để báo cáo);
- Lưu: VT

KT. GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Lê Hương

Số: 52/QĐ-VNCCCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2016



**DANH SÁCH HỌC SINH GIỎI TOÁN THPT
THAM DỰ KHÓA BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC "TRƯỜNG HÈ TOÁN HỌC 2016"
KHU VỰC MIỀN NAM**

(Kèm theo Quyết định số 52/QĐ-VNCCCT ngày 20/7/2016 của Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán)

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Lớp	Tên trường	Ghi chú
1	Nguyễn Thái Bình	Nam	11	Trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu (An Giang)	
2	Đặng Thái Bình	Nữ	11	Trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu (An Giang)	
3	Lê Minh Phúc	Nam	11	Trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu (An Giang)	
4	Nguyễn Gia Thịnh	Nam	11	Trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu (An Giang)	
5	Phạm Thanh Vân	Nữ	11	Trường THPT chuyên Thoại Ngọc Hầu (An Giang)	
6	Phạm Thị Hồng Nhung	Nữ	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Bà Rịa - Vũng Tàu)	
7	Nguyễn Bá Nguyên	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Bà Rịa - Vũng Tàu)	
8	Hoàng Hữu Quốc Huy	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Bà Rịa - Vũng Tàu)	
9	Nguyễn Hoàng Thuận	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Bà Rịa - Vũng Tàu)	
10	Phạm Thanh Danh	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Bà Rịa - Vũng Tàu)	
11	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	Nữ	11	Trường THPT chuyên Bạc Liêu	
12	Lý Hoàng Thiên	Nam	11	Trường THPT chuyên Bạc Liêu	
13	Nghiêm Hoàng Tâm	Nam	11	Trường THPT chuyên Bạc Liêu	
14	Nguyễn Xuân Quang	Nam	11	Trường THPT chuyên Bến Tre	
15	Trần Thanh Dương	Nam	11	Trường THPT chuyên Bến Tre	
16	Nguyễn Minh Quân	Nam	11	Trường THPT chuyên Bến Tre	
17	Trần Huế Trân	Nữ	11	Trường THPT chuyên Bến Tre	
18	Huỳnh Nhật Quang	Nam	11	Trường THPT chuyên Bến Tre	

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Lớp	Tên trường	Ghi chú
19	Nguyễn Đỗ Nhật Khang	Nam	11	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Bình Dương)	
20	Đặng Ngọc Dương	Nam	10	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Bình Dương)	
21	Dương Hồng Quân	Nam	11	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Bình Dương)	
22	Trần Hoàng Long	Nam	10	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Bình Dương)	
23	Từ Võ Khiêm	Nam	11	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Bình Dương)	
24	Hồ Trần Quỳnh Ngân	Nữ	10	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Bình Dương)	Tự túc kinh phí
25	Lý Giới An	Nam	10	Trường THPT chuyên Hùng Vương (Bình Dương)	Tự túc kinh phí
26	Lê Sỹ Quan	Nam	11	Trường THPT chuyên Quang Trung (Bình Phước)	
27	Lê Phước Tùng	Nam	11	Trường THPT chuyên Quang Trung (Bình Phước)	
28	Nguyễn Tấn Tài	Nam	10	Trường THPT chuyên Quang Trung (Bình Phước)	
29	Nguyễn Văn Thịnh	Nam	11	Trường THPT chuyên Quang Trung (Bình Phước)	
30	Doãn Minh Đức	Nam	10	Trường THPT chuyên Quang Trung (Bình Phước)	
31	Trịnh Hoàng Hiệp	Nam	10	Trường THPT chuyên Quang Trung (Bình Phước)	Tự túc kinh phí
32	Nguyễn Hoàng Đức	Nam	10	Trường THPT chuyên Quang Trung (Bình Phước)	Tự túc kinh phí
33	Huỳnh Bách Khoa	Nam	10	Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo (Bình Thuận)	
34	Dương Đức Tín	Nam	11	Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo (Bình Thuận)	
35	Bùi Nguyễn Nhật Tiên	Nữ	11	Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo (Bình Thuận)	
36	Nguyễn Trường Hải	Nam	10	Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo (Bình Thuận)	
37	Đậu Ngọc Khánh	Nam	10	Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo (Bình Thuận)	
38	Nguyễn Lê Ngọc	Nam	11	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển (Cà Mau)	
39	Trần Quốc Việt	Nam	11	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển (Cà Mau)	
40	Phan Thành Đạt	Nam	11	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển (Cà Mau)	
41	Lê Nhựt Đức	Nam	11	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển (Cà Mau)	



STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Lớp	Tên trường	Ghi chú
42	Nguyễn Đình Lộc	Nam	10	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển (Cà Mau)	
43	Du Hiền Vinh	Nam	10	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển (Cà Mau)	Tự túc kinh phí
44	Liêu Minh Huy	Nam	10	Trường THPT chuyên Phan Ngọc Hiển (Cà Mau)	Tự túc kinh phí
45	Nguyễn Trần Hữu Thịnh	Nam	11	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng (Cần Thơ)	
46	Nguyễn Hồ Nhật Thanh	Nam	10	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng (Cần Thơ)	
47	Phạm Thị Thanh Tú	Nữ	10	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng (Cần Thơ)	
48	Đỗ Trung Đức	Nam	10	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng (Cần Thơ)	
49	Võ Đức Minh	Nam	10	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng (Cần Thơ)	
50	Nguyễn Công Thành	Nam	10	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng (Cần Thơ)	Tự túc kinh phí
51	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	11	Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh (Đắk Nông)	
52	Nguyễn Tấn Đạt	Nam	11	Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh (Đắk Nông)	
53	Lê Thị Bích Hương	Nữ	11	Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh (Đắk Nông)	
54	Trần Vũ Hà Linh	Nữ	11	Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh (Đắk Nông)	
55	Đặng Quang Hoàng	Nam	11	Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh (Đắk Nông)	
56	Nguyễn Bá Xuân Vũ	Nam	12	Trường THPT chuyên Nguyễn Chí Thanh (Đắk Nông)	Tự túc kinh phí
57	Lưu Hoàng Huy	Nam	11	Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh (Biên Hòa-Đồng Nai)	
58	Mai Văn Xuân Hoàng	Nam	11	Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh (Biên Hòa-Đồng Nai)	
59	Tạ Thị Phương Liên	Nữ	11	Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh (Biên Hòa-Đồng Nai)	
60	Lê Thị Yến Phương	Nữ	10	Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh (Biên Hòa-Đồng Nai)	
61	Nguyễn Thị Diệu Thanh	Nữ	10	Trường THPT chuyên Lương Thế Vinh (Biên Hòa-Đồng Nai)	
62	Trần Bửu Hùng	nam	11	Trường THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu (Đồng Tháp)	
63	Ngô Minh Nghĩa	nam	11	Trường THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu (Đồng Tháp)	
64	Phạm Công Minh	nam	10	Trường THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu (Đồng Tháp)	

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Lớp	Tên trường	Ghi chú
65	Bùi Huỳnh Trung Tín	nam	10	Trường THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu (Đồng Tháp)	
66	Nguyễn Minh Khôi	nam	10	Trường THPT chuyên Nguyễn Đình Chiểu (Đồng Tháp)	
67	Nguyễn Minh Huy	Nam	11	Trường THPT chuyên Vị Thanh (Hậu Giang)	
68	Trần Duy Khánh	Nam	11	Trường THPT chuyên Vị Thanh (Hậu Giang)	
69	Bùi Diễm My	Nữ	10	Trường THPT chuyên Vị Thanh (Hậu Giang)	
70	Võ Thị Hương Giang	Nữ	10	Trường THPT chuyên Vị Thanh (Hậu Giang)	
71	Nguyễn Minh Khánh	Nam	11	Trường THPT chuyên Vị Thanh (Hậu Giang)	
72	Đặng Vũ Quang Thịnh	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (TP. Hồ Chí Minh)	
73	Lưu Quang Hải Sơn	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (TP. Hồ Chí Minh)	
74	Lư Thương Thương	Nữ	10	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (TP. Hồ Chí Minh)	
75	Nguyễn Thế Danh	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (TP. Hồ Chí Minh)	
76	Nguyễn Phùng Hữu Trình	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (TP. Hồ Chí Minh)	
77	Trần Quảng Văn	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong (TP. Hồ Chí Minh)	Tự túc kinh phí
78	Nguyễn Tùng Lâm	Nam	11	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa (TP. Hồ Chí Minh)	
79	Vương Hà Long	Nam	10	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa (TP. Hồ Chí Minh)	
80	Đoàn Tuấn Anh	Nam	10	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa (TP. Hồ Chí Minh)	
81	Nguyễn Đức Thiên Phú	Nam	10	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa (TP. Hồ Chí Minh)	
82	Lâm Đức Anh	Nam	11	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa (TP. Hồ Chí Minh)	
83	Phạm Nguyễn Mạnh	Nam	11	Trường Phổ thông Năng Khiếu - ĐHQG TP. Hồ Chí Minh	
84	Nguyễn Khắc Duy	Nam	11	Trường Phổ thông Năng Khiếu - ĐHQG TP. Hồ Chí Minh	
85	Huỳnh Phạm Minh Nguyên	Nam	11	Trường Phổ thông Năng Khiếu - ĐHQG TP. Hồ Chí Minh	
86	Nguyễn Phan Quốc Khang	Nam	11	Trường Phổ thông Năng Khiếu - ĐHQG TP. Hồ Chí Minh	
87	Đỗ Trần Nguyên Huy	Nam	11	Trường Phổ thông Năng Khiếu - ĐHQG TP. Hồ Chí Minh	

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Lớp	Tên trường	Ghi chú
88	Lê Ngọc Trinh	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Khánh Hòa)	
89	Trần Hoàng Thịnh	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Khánh Hòa)	
90	Trần Hữu Thọ	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Khánh Hòa)	
91	Tô Duy Hưng	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Khánh Hòa)	
92	Nguyễn Quang Đạt	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Khánh Hòa)	
93	Đặng Thế Hùng	Nam	11	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (Kiên Giang)	
94	Mai Thùy Trang	Nữ	11	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (Kiên Giang)	
95	Nguyễn Phước Toàn	Nam	11	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (Kiên Giang)	
96	Trần Minh Tiến	Nam	11	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (Kiên Giang)	
97	Nguyễn Ngọc Mỹ Trâm	Nữ	10	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (Kiên Giang)	
98	Huỳnh Đăng Tài	Nam	10	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (Kiên Giang)	Tự túc kinh phí
99	Phạm Đình Nam	Nam	11	Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt (Kiên Giang)	Tự túc kinh phí
100	Hoàng Lữ Đức Chính	Nam	11	Trường THPT chuyên Thăng Long (Đà Lạt)	
101	Nguyễn Thu Minh Châu	Nữ	11	Trường THPT chuyên Thăng Long (Đà Lạt)	
102	Nguyễn Danh Khoa	Nam	11	Trường THPT chuyên Thăng Long (Đà Lạt)	
103	Nguyễn Xuân Vương	Nam	10	Trường THPT chuyên Thăng Long (Đà Lạt)	
104	Vi Tiểu Bảo	Nam	10	Trường THPT chuyên Thăng Long (Đà Lạt)	
105	Nguyễn Minh Trí	Nam	11	Trường THPT chuyên Thăng Long (Đà Lạt)	Tự túc kinh phí
106	Phạm Tùng Quân	Nam	11	Trường THPT chuyên Thăng Long (Đà Lạt)	Tự túc kinh phí
107	Nguyễn Thị Ngân Trúc	Nữ	10	Trường THPT chuyên Long An	
108	Bùi Thanh Long	Nam	11	Trường THPT chuyên Long An	
109	Phan Tôn Thị Thiên Kim	Nữ	10	Trường THPT chuyên Long An	
110	Phạm Quốc Thắng	Nam	11	Trường THPT chuyên Long An	

STT	Họ và tên học sinh	Giới tính	Lớp	Tên trường	Ghi chú
111	Đặng Thành Trung	Nam	11	Trường THPT chuyên Long An	
112	Nguyễn Bảo Chân	Nữ	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Ninh Thuận)	
113	Nguyễn Thành Khải	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Ninh Thuận)	
114	Nguyễn Hoàng Phụng	Nam	11	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Ninh Thuận)	
115	Trần Cao Nhật Minh	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Ninh Thuận)	
116	Phùng Đình Minh Tú	Nam	10	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (Ninh Thuận)	
117	Lê Long Quốc	Nam	11A1	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai (Sóc Trăng)	
118	Nguyễn Khắc Trí	Nam	11A1	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai (Sóc Trăng)	
119	Đinh Lâm Kiều Phương	Nữ	11A1	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai (Sóc Trăng)	
120	Nguyễn Đức Thịnh	Nam	10A2	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai (Sóc Trăng)	
121	Lâm Mạnh Trường	Nam	10A2	Trường THPT chuyên Nguyễn Thị Minh Khai (Sóc Trăng)	
122	Lê Thành Đạt	Nam	11	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	
123	Châu Hoàng Nhật	Nam	11	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	
124	Tạ Nguyên Bảo	Nam	10	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	
125	Nguyễn Hoài Nhân	Nam	10	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	
126	Huỳnh Minh Chí	Nam	11	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	
127	Trần Vinh Quang	Nam	10	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	Tự túc kinh phí
128	Tăng Thành Long	Nam	10	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	Tự túc kinh phí
129	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	10	Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha (Tây Ninh)	Tự túc kinh phí
130	Lê Hoàng Bảo	Nam	10	Trường THPT chuyên Tiền Giang	
131	Đinh Phong Phú	Nam	10	Trường THPT chuyên Tiền Giang	
132	Nguyễn Anh Cát Tường	Nam	10	Trường THPT chuyên Tiền Giang	
133	Nguyễn Đức Phú	Nam	11	Trường THPT chuyên Tiền Giang	